

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Bản án số: 17/2023/HS-PT
Ngày: 22-02 - 2023

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Viết Hải

Các Thẩm phán: Ông Võ Bá Lưu; bà Từ Thị Hải Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Mai Ly - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2023/HSPT ngày 09 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2023/QĐXX-PT ngày 10 tháng 02 năm 2023, đối với:

Bị cáo có kháng cáo: Hồ Văn Đ, sinh ngày 13 tháng 01 năm 1989, tại huyện L, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Bản H, xã K, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Bru- Vân Kiều; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hồ B, sinh năm 1961 và bà Hồ Thị Q, sinh năm 1968; có vợ: Hồ Thị H, sinh năm 1991 và 03 con: lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án; tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 23/8/2022 cho đến nay, có mặt.

Trong vụ án có bị cáo Hải, bị hại ông Mai Văn H và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Quốc H và anh Trần Thanh B, nhưng không có kháng cáo, án sơ thẩm không bị kháng nghị, nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 12/6/2022 Cao Ngọc H và Hồ Văn Đ ở Bản H, xã K ngồi uống rượu với nhau. Sau đó, H và Đ rủ nhau đi trộm gỗ của nhà ông Mai Văn H (ông H mua lại nhà của ông Lê Văn T ở bản H, xã K). Khi đến nơi, Đ trèo lên mái nhà tháo ngói để chui vào trong nhưng không được nên H chạy về nhà lấy 01 thanh sắt dài khoảng 70cm đến để cạy mái ngói. Đ trèo lên mái ngói và dùng thanh sắt do H đưa đến cạy một số thanh gỗ (rui, mèn) rồi đột nhập vào bên

trong. Đ đến mở cửa sổ, H và Đ bẻ gãy song cửa cho H chui vào. Cả hai tìm thấy 02 tấm gỗ Gõ, H và Đ cùng nhau đưa 02 tấm gỗ ra đường cửa sổ. Do hai tấm gỗ quá nặng nên H chạy về nhà lấy đỉnh và dây đến buộc vào từng tấm gỗ để cùi sau lưng. H và Đ mỗi người cùi một tấm đưa về cất giấu tại nhà H. Khoảng 10 giờ ngày 13/6/2022, H gặp anh Trần Quốc H và anh Trần Thanh B cùng trú tại xã S, huyện L đi bán hàng tạp hóa, H bán hai tấm gỗ cho anh H với giá 15.000.000 đồng nhưng anh H mới trả cho H 13.000.000 đồng và H lấy hàng hóa của anh H trị giá 1.000.000 đồng, số tiền trên H đưa cho Đ 6.000.000 đồng, còn lại H tiêu xài hết vào mục đích cá nhân.

Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện L, định giá và kết luận: 01 mặt bàn làm bằng gỗ gõ kích thước (60 x10x 204) cm có giá trị: 9.800.000 đồng; 01 tấm phản giường làm bằng gỗ kích thước (70 x5 x 200)cm có giá trị: 5.600.000 đồng. Tổng cộng: 15.400.000 đồng.

Vật chứng và xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L tiến hành thu giữ 01 thanh kim loại và 02 tấm gỗ. Ngày 24/8/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại 02 tấm gỗ gõ cho bị hại ông Mai Văn H.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại ông Mai Văn H đã nhận lại tài sản bị mất, Hồ Văn Đ đã trả lại cho anh Trần Quốc H số tiền 6.000.000 đồng. Anh H và ông H không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2022/HSST ngày 29/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Quảng Bình đã quyết định. Tuyên bố bị cáo Hồ Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, xử phạt bị cáo Hồ Văn Đ 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên xử lý vật chứng, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Ngày 07 tháng 12 năm 2022, bị cáo Hồ Văn Đ làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo để được cải tạo giáo dục tại địa phương.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên đơn kháng cáo, cho rằng hiện nay bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thuộc diện hộ nghèo, là lao động chính trong gia đình, các con còn nhỏ, sau khi phạm tội đã khắc phục một phần hậu quả. Vì vậy, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương để có điều kiện làm ăn giúp đỡ gia đình vợ con.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm: Về tố tụng: những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Văn Đ, Sửa bản án sơ thẩm số 53/2022/HSST ngày 19/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện L, giữ nguyên mức hình phạt và cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Hồ Văn Đ làm trong hạn luật định, đảm bảo về người kháng cáo, thời hạn, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo H, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Tối ngày 12/6/2022 lợi dụng gia đình ông Mai Văn H đang ngủ, H và Đ đã đột nhập vào nhà ông H lấy trộm 02 tấm gỗ Gõ, trị giá 15.400.000 đồng đưa về nhà cất giấu. Sau đó đem bán cho anh Trần Quốc H lấy tiền chia nhau tiêu xài vào mục đích cá nhân. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Hồ Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xem xét giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: khi lượng hình đối với bị cáo, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là có căn cứ, tương xứng với mức độ, tính chất hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được áp dụng. Quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm và tại phiên tòa bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ mới có ý nghĩa cho việc xem xét giảm nhẹ hình phạt. Tuy nhiên, bị cáo là người dân tộc thiểu số thiếu hiểu biết về pháp luật, phạm tội lần đầu, là người chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự và đã trả lại số tiền do phạm tội mà có, bị cáo là lao động chính, các con còn nhỏ nên hoàn cảnh gia đình khó khăn, thuộc hộ nghèo, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, nên chưa cần thiết phải bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù, mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục và răn đe bị cáo. Việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Căn cứ điểm b

khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 65 Bộ luật hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Văn Đ. Sửa Bản án sơ thẩm số 53/2022/HSST ngày 19/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện L, giữ nguyên mức hình phạt và cho hưởng án treo đối với bị cáo Hồ Văn Đ.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận, nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357; khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Văn Đ. Sửa Bản án sơ thẩm số 53/2022/HSST ngày 19/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Quảng Bình. Tuyên bố bị cáo Hồ Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn Đ 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Hồ Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện L, tỉnh Quảng Bình phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hồ Văn Đ không phải chịu.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Tòa án, VKSND, Công an huyện Lệ Thủy;
- PV 06- Công an tỉnh Quảng Bình;
- Chi THADS huyện Lệ Thủy;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

- Bị cáo;
- Lưu VP; HSVA.

Dương Viết Hải